

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HS-ST
Ngày 22-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lý Thị Dung.

2. Ông Bùi Duy Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Khánh Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Lò Văn D (tên gọi khác: không), sinh ngày 06 tháng 01 năm 1987 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: bản K, xã TH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 04/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Tiến A, sinh năm 1963 và bà Đinh Thị H, sinh năm 1968; bị cáo có vợ là Đinh Thị N, sinh năm 1987; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2021 đến nay - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18h30 phút, ngày 20 tháng 12 năm 2021, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Phù Yên phối hợp với Công an xã TH làm nhiệm vụ tại bản K, xã TH, huyện Phù Yên phát hiện, bắt quả tang Lò Văn D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) gói băng dính màu đen, bên trong có 03 (ba) gói nilon màu hồng chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) gói băng dính màu đen, bên trong gói bằng nilon màu hồng có chứa chất bột màu trắng nghi ma túy.

Quá trình điều tra, bị cáo Lò Văn D khai nhận: Ngày 19/12/2021, D đi làm thuê tại bản T, xã TP, huyện Phù Yên đến 16h cùng ngày, D đi về đến bản P, xã TT, huyện Phù Yên thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông (D không biết họ, tên và địa chỉ). D mua với người đàn ông này 02 (hai) gói Heroine hết số tiền 900.000đ (*Chín trăm nghìn đồng*), trong đó có một gói chứa ba gói nhỏ bên trong đều gói bằng nilon màu hồng và một gói to hơn, ngoài cùng gói bằng băng dính màu đen, lớp thứ hai là mảnh nilon màu hồng). Sau khi mua xong, D cất vào túi áo bên phải đang mặc rồi đi về nhà, đến khoảng 18h cùng ngày, D lấy 01 gói Heroine ra và sử dụng một ít rồi gói lại, cất giấu vào bên trong túi quần phía sau bên trái đang mặc.

Khoảng hơn 18 giờ ngày 20/12/2021, D đi bộ đến khu vực cánh đồng thuộc bản K, xã TH, huyện Phù Yên và mang theo Heroine đã cất giấu từ trước để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Phù Yên bắt quả tang cùng vật chứng.

Sau khi tiếp nhận hồ sơ vụ án, cơ quan Điều tra đã phối hợp với các đơn vị liên ngành tiến hành mở niêm phong cân tịnh gói chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn D được tổng khối lượng là 0,355 gam. Trích lấy các mẫu ký hiệu lần lượt Đ1 là 0,084 gam; Đ3 là 0,041 gam; Đ4 là 0,041 gam; Đ5 là 0,041 gam; tất cả gửi giám định; mẫu vật chứng còn lại ký hiệu Đ2 là 0,148 gam.

- Ngày 20/12/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 125/QĐ-ĐCSKT-MT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định số ma túy vật chứng của vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 72 ngày 22/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định, ký hiệu Đ1, Đ3, Đ4, Đ5 đều là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là Đ1 = 0,084 gam; Đ3 = 0,041 gam; Đ4 = 0,041 gam; Đ5 = 0,041 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,355 gam; loại Heroine.*”

Cáo trạng số: 06/QĐ-VKS ngày 25/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo Lò Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn D từ 18 (Mười tám) tháng đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì thư bên trong đựng 01 (một) túi nilon màu trắng lần lượt ký hiệu Đ2 = 0,148gam + 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 04 mảnh nilon màu hồng + 02 mảnh băng dính màu đen gói nghi là ma túy (heroine) thu giữ của Lò Văn D.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21 và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lò Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra, không có ý kiến gì tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 18 giờ 45 phút ngày 20 tháng 12 năm 2021 tại bản K, xã TH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản làm việc về việc mở niêm phong, cân tịnh lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 20/12/2021, bị cáo Lò Văn D đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,355 gam Heroine. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tiền án tiền sự, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, để đảm bảo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Bị cáo không có tài sản gì riêng có giá trị, không có công việc và thu nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 (Một) phong bì niêm phong bên trong đựng 01 (một) túi nilon màu trắng lần lượt ký hiệu Đ2 = 0,148gam + 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 04 mảnh nilon màu hồng + 02 mảnh băng dính màu đen gói nghi là ma túy (heroine) thu giữ của Lò Văn D. Xét là vật Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu và tiêu hủy.

[6] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo. Bị cáo không biết họ, tên và địa chỉ, do đó không có căn cứ để mở rộng điều tra, xử lý.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn D 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì đã được niêm phong bên trong đựng 01 (một) túi nilon màu trắng lần lượt ký hiệu Đ2 = 0,148gam + 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 04 mảnh nilon màu hồng + 02 mảnh băng dính màu đen gói nghi là ma túy (heroin) thu giữ của Lò Văn D.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 12/BB-GNVC ngày 25 tháng 02 năm 2022 giữa Công an huyện Phù Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lò Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 22/3/2022).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- CQ hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ (nếu có);
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Anh Đức